TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 24 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ L và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Hoàng Văn T có một con chung là cháu Hoàng Trần Tú A, sinh ngày 19/8/2015. Khi ly hôn chị L và anh T

thỏa thuận, giao cháu Hoàng Trần Tú A cho chị L nuôi, cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn T cấp dưỡng nuôi con cho chị L 3.000.000 đồng/01 tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Hoàng Trần Tú A đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Hoàng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức với hai bên gia đình: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Hoàng Văn T đều xác định không có.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014412 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP
- UBND xã Ph, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà